

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **90/2023/HS-ST**.
Ngày: 30-11-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

Tại điểm cầu trung tâm:

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguy Thế Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1, Ông Nguyễn Khắc Vũ.

2, Ông Hoàng Tuyển.

-Thư ký phiên toà: Bà Trần Thuý Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên toà: Ông Phạm Công Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2023 tại điểm cầu trung tâm là Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo và điểm cầu thành phần là Cơ sở giam giữ Công an huyện Ea H'Leo, Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên toà xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2023/TLST-HS ngày 16/11/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2023/QĐST-HS ngày 17/11/2023 đối với các bị cáo tham gia tố tụng tại điểm cầu thành phần:

1. Họ và tên: Lục Văn D; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1993, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi bị tạm giam: Thôn X, xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Không đi học; giới tính: Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn Q (đã chết) và bà Bé Thị B – sinh năm 1963; Gia đình bị cáo có 04 người con, bị cáo là con thứ ba. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/10/2023, chuyển tạm giam từ ngày 12/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ea H'Leo, có mặt tại phiên tòa điểm cầu thành phần.

2. Họ và tên: Lương Văn N; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1983, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi bị tạm giam: Thôn X, xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 04/12; giới tính: Nam;

dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn C (đã chết) và bà Đàm Thị M – sinh năm 1950; Bị cáo có vợ là Lục Thị M, sinh năm 1986; có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2014. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/10/2023, chuyển tạm giam từ ngày 12/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ea H'Leo, có mặt tại phiên tòa điểm cầu thành phần.

Người làm chứng tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Ông Đặng Văn T, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Cán bộ, chiến sĩ thuộc cơ sở giam giữ và hỗ trợ tư pháp Công an huyện Ea H'Leo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 03/10/2023, Lục Văn D đi bộ từ nhà của mình thuộc thôn X, xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk đến ngã 3 cây xoài thuộc thôn X, xã Y, huyện E, để tìm mua ma túy thì gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch). Qua nói chuyện, D biết người đàn ông này có bán ma túy nên đã hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy thì người đàn ông này nhận tiền và đưa cho D 01 gói giấy bạc màu trắng chứa chất ma túy. Sau đó, D mang về nhà và chia số ma túy vừa mua được thành 13 gói ma túy, được gói bằng 12 gói nhựa màu trắng và 01 gói nhựa màu xanh lá cây, rồi bỏ vào 01 ống nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp đậy màu vàng và cất giấu trong túi áo khoác phía trước bên phải để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác kiếm tiền lời.

Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, Lương Văn N đi bộ từ nhà của mình thuộc thôn X, xã Y, huyện E đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn X, xã Y, huyện E gặp Lục Văn D. Tại đây, N hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân thì D đồng ý, D cầm tiền và lấy trong ống nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp đậy màu vàng đưa cho N 02 gói nhựa màu trắng chứa chất ma túy thì bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong tay trái của Lương Văn N 02 gói nhựa màu trắng chứa chất rắn màu trắng. Thu giữ trong túi áo khoác phía trước, bên phải của D 01 ống nhựa hình trụ tròn có nắp đậy màu vàng, bên trong có 10 gói nhựa màu trắng và 01 gói nhựa màu xanh lá cây đều chứa chất rắn màu trắng là chất ma túy. Thu giữ trong túi quần phía sau, bên phải của D 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lục Văn D về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Lương Văn N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 1228/KL-KTHS ngày 10/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

Phong bì ký hiệu M1 (thu giữ của Lương Văn N): Chất rắn màu trắng bên trong 02 gói gói nhựa màu trắng được niêm phong gửi giám định là Ma túy, khối lượng 0,1898 gam, loại: Heroine;

Phong bì ký hiệu M2 (thu giữ của Lục Văn D):

Chất rắn màu trắng bên trong 10 gói nhựa màu trắng và 01 gói nhựa màu xanh lá cây được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có tổng khối lượng: 0,5896 gam, loại Heroine.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện EaH'leo truy tố đối với các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã đưa ra các chứng cứ buộc tội, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo tại bản cáo trạng số 78/CT-VKS, ngày 15/11/2023. Đồng thời đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lục Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Lương Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Văn D từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 03/10/2023.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn N từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 03/10/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 0,1625 gam Heroine chứa trong phong bì ký hiệu M1 và 0,5571 gam Heroine chứa trong phong bì ký hiệu M2, còn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 tờ tiền polyme, mệnh giá 100.000 đồng, đây là số tiền mà Lục Văn D bán ma túy cho Lương Văn N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'Leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều

hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Vào lúc 08 giờ, ngày 03/10/2023, tại đoạn đường liên thôn thuộc thôn X, xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Lục Văn D đang có hành vi bán 0,1898 gam ma túy, loại Heroine cho Lương Văn N để sử dụng thì bị Công an huyện Ea H'Leo phát hiện, bắt quả tang. Đồng thời, thu giữ trong người của Lục Văn D 0,5896 gam ma túy, loại Heroine, D sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác để kiếm lời. Vì vậy, tổng số ma túy Lục Văn D dùng để mua bán là 0,7794 gam Heroine.

Hành vi của Lục Văn D đi mua ma túy sau đó chia nhỏ số ma túy ra để bán cho người khác nhằm mục đích kiếm lời với tổng khối lượng là 0,7794 gam Heroine đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Lương Văn N mua ma túy về để sử dụng có khối lượng 0,1898 gam Heroine đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố đối với bị cáo Lục Văn D, về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lương Văn N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Tại Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

Xét thấy, hành vi tội phạm do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an địa phương. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội

các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và là người dân tộc thiểu số. Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoảng thời gian nhất định mới có thể cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Lục Văn D, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch, nên không có căn cứ để xử lý.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,1625 gam Heroine chứa trong phong bì ký hiệu M1 và 0,5571 gam Heroine chứa trong phong bì ký hiệu M2, còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 tờ tiền polyme, mệnh giá 100.000 đồng, đây là số tiền mà Lục Văn D bán ma túy cho Lương Văn N.

[5]. Về án phí: Các bị cáo Lục Văn D và Lương Văn N mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lục Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Lương Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lục Văn D **02 (hai)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 03/10/2023.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn N **01 (một)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 03/10/2023.

3. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,1625 gam Heroine chứa trong phong bì ký hiệu M1 và 0,5571 gam Heroine chứa trong phong bì ký hiệu M2, còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 tờ tiền polyme, mệnh giá 100.000 đồng.

(Vật chứng được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 24/11/2023 giữa Công an huyện Ea H'Leo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo).

4. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lục Văn D và Lương Văn N mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS CA huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận HSNV CA huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguy Thế Xuân